

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định về chủng loại, số lượng máy móc, thiết bị chuyên dùng
trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Thực hiện Công văn số 246/HĐND-TH ngày 30 tháng 5 năm 2018 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ý kiến đối với Tờ trình số 2218/TTr-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2003/TTr-STC ngày 01 tháng 6 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Quyết định này quy định về chủng loại, số lượng máy móc thiết bị chuyên dùng trang bị cho các cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội được nhà nước bảo đảm kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập, Ban Quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Bến Tre (sau đây gọi chung là cơ quan, tổ chức, đơn vị).

Điều 2. Chủng loại, số lượng máy móc, thiết bị chuyên dùng

1. Chủng loại, số lượng máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho cơ quan, tổ chức, đơn vị được thực hiện theo Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Trường hợp phát sinh nhu cầu trang bị thêm máy móc, thiết bị chuyên dùng để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị ngoài quy định tại khoản 1 Điều này, giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm rà soát, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định và trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến thống nhất để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức, triển khai thực hiện Quyết định này; Kiểm tra, giám sát việc mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định hiện hành.

2. Căn cứ vào hoạt động cụ thể của mỗi cơ quan, tổ chức, đơn vị; dự toán ngân sách được duyệt hàng năm và chủng loại, số lượng máy móc, thiết bị chuyên dùng quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này, người có thẩm quyền theo quy định tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công quyết định việc mua sắm, trang bị máy móc, thiết bị chuyên cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3. Kho bạc Nhà nước Bến Tre căn cứ chủng loại, số lượng máy móc, thiết bị chuyên dùng quy định tại Quyết định này thực hiện kiểm soát chi và thanh toán khi cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện mua sắm.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Giám đốc Kho bạc nhà nước Bến Tre; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 6 năm 2018./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Cao Văn Trọng

Phụ lục

**Về chủng loại, số lượng máy móc, thiết bị chuyên dùng
trang bị cho cơ quan, tổ chức, đơn vị**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND
ngày 04 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)*

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Chủng loại, máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính (cái, bộ)	Số lượng tối đa máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho một cơ quan, tổ chức, đơn vị	Ghi chú
I	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố				
1	Phòng kinh tế thành phố	Máy đo độ mặn các loại	Cái	2	
2	Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn các huyện	Máy đo độ mặn các loại	Cái	4	
3	Đài truyền thanh các huyện, thành phố	Trụ ăng ten phát sóng	Cái	1	
		Máy phát sóng FM	Cái	1	
		Máy phát sóng truyền thanh trực tiếp	Cái	1	
		Đầu thu Radio	Cái	2	
		Ghi âm chuyên dụng	Cái	3	
		Máy vi tính chuyển hình	Cái	1	
		Máy vi tính dựng phát thanh	Cái	2	

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Chủng loại, máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính (cái, bộ)	Số lượng tối đa máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho một cơ quan, tổ chức, đơn vị	Ghi chú
		Máy chụp ảnh kỹ thuật số	Cái	1	
		Camera các loại	Cái	4	
4	Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thành phố	Máy định vị	Cái	2	
		Máy quay phim	Cái	1	
		Máy ghi âm	Cái	1	
		Máy chụp hình	Cái	1	
		Máy đo độ ồn	Cái	1	
		Máy đo đa chỉ tiêu nước	Cái	1	
		Máy đo chỉ tiêu khí	Cái	1	
II	Các cơ quan đăng				
1	Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ	Máy siêu âm các loại	Cái	2	
		Máy sinh hóa tự động	Cái	1	
		Máy đo điện tim các loại	Cái	3	
		Máy tạo Oxy	Cái	1	
		Máy phân tích nước tiểu tự động	Cái	1	

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Chủng loại, máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính (cái, bộ)	Số lượng tối đa máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho một cơ quan, tổ chức, đơn vị	Ghi chú
		Máy sinh hóa bán tự động	Cái	1	
		Máy xét nghiệm nước tiểu tự động	Cái	1	
III	Các Sở, ban, ngành tỉnh				
1	Ban Quản lý các khu công nghiệp	Máy quang phổ phân tích nước	Cái	1	
		Máy chuẩn bị mẫu phân tích có nhiệt độ, thời gian	Cái	1	
2	Văn phòng Đăng ký đất đai (trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường)	Máy đo GPS (bộ 3 máy)	Cái	3	
		Máy đo toàn đạc điện tử	Cái	50	
3	Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường (trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường)	Bộ công phá mẫu 6 vị trí	Bộ	1	
		Thiết bị chưng cất đạm các loại	Cái	2	
		Máy đo PH cầm tay	Cái	1	
		Máy đo bụi trong không khí	Cái	1	
		Máy cất nước hai lần	Cái	1	
		Máy quang phổ UV	Cái	2	
		Máy đo DO	Cái	1	
		Máy đo độ mặn các loại	Cái	4	
		Máy đo COD và đa chỉ tiêu nước	Cái	1	
		Tủ bảo quản mẫu	Cái	1	
		Máy khuấy từ gia nhiệt	Cái	1	
		Bếp phá mẫu COD	Cái	2	
		Tủ BOD	Cái	1	

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Chủng loại, máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính (cái, bộ)	Số lượng tối đa máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho một cơ quan, tổ chức, đơn vị	Ghi chú
		Máy đo vi khí hậu	Cái	1	
		Máy đo khí thải	Cái	1	
		Bộ đo khí chuẩn hiện trường	Bộ	1	
		Nồi hấp áp lực	Cái	1	
		Bàn thử nghiệm	Cái	1	
		Bể rửa siêu âm	Cái	1	
		Lò nung	Cái	1	
		Máy lắc ngang	Cái	1	
		Bể điều nhiệt	Cái	1	
		Lò phá mẫu vi sóng	Cái	1	
		Máy chiết độc chất	Cái	1	
		Máy đo độ dẫn, độ mặn, TDS	Cái	2	
		Bộ đo độ ổn tích phân và bộ chuẩn ổn	Bộ	1	
		Máy định vị GPS	Cái	2	
		Dụng cụ lấy mẫu thủy sinh trong môi trường nước	Cái	1	
		Thiết bị lấy mẫu nước hiện trường	Cái	1	
		Máy quang phổ hấp thụ nguyên tử AAS	Cái	1	
		Máy sắc ký GC-MS	Cái	1	
		Máy ly tâm	Cái	1	
		Tủ ấm	Cái	1	
		Tủ cấy vi sinh	Cái	1	
		Cân phân tích	Cái	2	
4	Sở Khoa học và công nghệ	Máy ghi đo phóng xạ	Cái	1	Phòng Quản lý Chuyên

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Chủng loại, máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính (cái, bộ)	Số lượng tối đa máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho một cơ quan, tổ chức, đơn vị	Ghi chú
					ngành sử dụng
5	Chi cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng (trực thuộc Sở Khoa học và công nghệ)	Bình chuẩn dung tích hạng 2 kiểu khắc vạch các loại	Cái	3	
		Cân điện tử các loại	Cái	2	
		Thiết bị đo di động kiểm tra vàng, bạc, đồ độc hại trong đồ chơi nhựa	Bộ	1	
6	Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng (trực thuộc Chi cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng)	Máy chiết béo 6 chỗ	Cái	1	
		Máy quang phổ hấp thụ nguyên tử	Cái	1	
		Máy quang phổ hấp thụ phân tử	Cái	1	
		Autoclave (Nồi hấp)	Cái	2	
		Máy phá mẫu vi sóng	Cái	1	
		Máy lọc nước siêu sạch	Cái	1	
		Hệ thống kiểm đồng hồ xăng dầu có Ø 50-100mm	Cái	1	
		Bàn kiểm áp suất cấp chính xác cao	Cái	1	
		Bộ gia nhiệt COD	Bộ	2	
		Bếp cách thủy	Cái	2	
		Bơm hút chân không các loại	Cái	2	
		Bếp đun bình cầu 6 chỗ	Cái	1	
		Thiết bị đo BOD	Cái	1	
		Tủ BOD	Cái	2	
		Tủ cấy vi sinh	Cái	1	
		Tủ hút khí độc	Cái	1	
		Tủ sấy các loại	Cái	3	

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Chủng loại, máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính (cái, bộ)	Số lượng tối đa máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho một cơ quan, tổ chức, đơn vị	Ghi chú
		Tủ ẩm	Cái	1	
		Lò nung	Cái	2	
		Máy lắc ngang	Cái	1	
		Máy cất nước	Cái	1	
		Máy đo độ ẩm	Cái	1	
		Máy cất đạm	Cái	1	
		Máy đếm khuẩn	Cái	1	
		Máy đo PH và độ dẫn điện EC	Cái	1	
		Máy đo PH để bàn	Cái	2	
		Máy khuấy từ gia nhiệt	Cái	2	
		Máy đo ồn phân tích	Cái	1	
		Máy đo ánh sáng	Cái	1	
		Máy nghiền mẫu	Cái	1	
		Máy lấy mẫu khí và phụ kiện	Cái	1	
		Máy công phá mẫu 8 chỗ	Cái	1	
		Máy chung cất	Bộ	1	
		Bộ rây mẫu	Bộ	1	
		Tủ lạnh trữ mẫu	Cái	2	
		Quang kế ngọn lửa, vỏ bình gas giảm áp	Cái	1	
		Bàn kiểm 1 pha loại 12 cái	Cái	2	
		Modul kết nối với bàn kiểm định công tơ điện 3 pha 6 vị trí để kiểm định tự động thanh ghi và công suất cực đại chuyển đổi biểu giá, thời gian cho công tơ điện tử Elster A 1700 và landis Giz (1 đầu đọc kiểm lần lượt các công tơ)	Bộ	1	

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Chủng loại, máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính (cái, bộ)	Số lượng tối đa máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho một cơ quan, tổ chức, đơn vị	Ghi chú
		Modul kết nối với bàn kiểm định công tơ điện 3 pha 6 vị trí để kiểm định tự động thanh ghi và công suất cực đại chuyển đổi biểu giá, thời gian cho công tơ điện tử Elster A 1700 và landis Giz (6 đầu đọc để kiểm đồng thời 6 công tơ)	Bộ	1	
		Bàn kiểm 3 pha loại 6 cái	Cái	2	
		Kiểm tra độ bền cách điện	Cái	1	
		Bàn kiểm đồng hồ nước lạnh 10 vị trí	Cái	2	
		Thiết bị lưu động kiểm định công tơ điện 3 pha 3 vị trí	Bộ	1	
		Bộ quả cân chuẩn F1 (từ 1mg đến 200g)	Bộ	2	
		Bộ quả cân chuẩn F1 (từ 1g đến 2kg)	Bộ	2	
		Bộ quả cân chuẩn F2 đến 20kg	Bộ	2	
		Bộ quả chuẩn E2	Bộ	2	
		Cân kỹ thuật các loại	Cái	6	
		Cân phân tích	Cái	1	
		Bình chuẩn dung tích các loại	Cái	16	
		Bộ thiết bị kiểm định huyết áp ké	Bộ	1	
		Thiết bị kiểm định máy đo điện tim	Cái	1	

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Chủng loại, máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính (cái, bộ)	Số lượng tối đa máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho một cơ quan, tổ chức, đơn vị	Ghi chú
		Thiết bị kiểm định máy đo điện não	Cái	1	
		Thiết bị kiểm định công tơ điện 1 pha và 3 pha điện từ 12 vị trí	Cái	1	
		Chuẩn đo lường lưu động kiểm định tắcximet dùng cho xe 4 chỗ, 7 chỗ và 12 chỗ	Cái	1	
		Thiết bị đo chỉ số Octane cầm tay	Cái	1	
		Tủ sấy chân không+Bộ cấp không khí khô (tủ sấy có thể điều chỉnh nhiệt độ chính xác)	Bộ	1	
		Hệ thống hoàn lưu lạnh dùng cho máy chiết béo 6 chỗ	Bộ	1	
		Sắc ký trao đổi ion	Cái	1	
		Bể rửa siêu âm	Cái	1	
		Hệ thống xử lý chất thải độc hại	Bộ	1	
7	Trung tâm Thông tin và Thống kê khoa học và công nghệ (trực thuộc Sở Khoa học và công nghệ)	Máy quay phim	Cái	1	Phục vụ cho việc dựng phim tư liệu
8	Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ Khoa Học và Công Nghệ (trực thuộc Sở Khoa học và công nghệ)	Tủ lạnh trữ mẫu	Cái	3	
		Máy nghiền	Cái	2	
		Thiết bị hiệu chuẩn máy X Quang thông thường	Cái	1	
		Mẫu chuẩn để kiểm định CT Scanner	Cái	1	
		Mẫu chuẩn để kiểm định máy X quang có bộ phận	Cái	1	

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Chủng loại, máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính (cái, bộ)	Số lượng tối đa máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho một cơ quan, tổ chức, đơn vị	Ghi chú
		tăng sáng			
		Tủ sấy	Cái	3	
		Máy chiết chai bán tự động	Cái	1	
		Nồi hấp khử trùng	Cái	4	
		Máy cất nước 1 lần	Cái	2	
		Máy khuấy từ gia nhiệt	Cái	1	
		Máy nghiền mẫu cho PCR	Cái	1	
		Máy ly tâm	Cái	1	
		Buồng cấy vô trùng Classh	Cái	4	
		Bếp cách thủy	Cái	1	
		Máy nhiệt khô	Cái	1	
		Bình đựng nito lỏng	Cái	1	
		Tủ hút hóa chất độc	Cái	2	
		Máy đo PH	Cái	1	
9	Trung tâm Quản lý phà và bến xe (trực thuộc Sở Giao thông vận tải)	Cân điện tử các loại	Cái	3	
		Máy đo độ dày kim loại	Cái	1	
		Máy ép thủy lực	Cái	1	
10	Thanh tra Sở Giao thông vận tải (trực thuộc Sở Giao thông vận tải)	Cân di động xách tay các loại	Cái	5	
		Máy đo độ sâu	Cái	1	
		Camera	Cái	1	
		Máy đo nồng độ cồn	Cái	2	
11	Chi cục thủy sản (trực thuộc sở Nông nghiệp và PTNT)	Tủ ấm	Cái	2	
		Tủ mát làm mát	Cái	1	
		Tủ cấy Vi sinh	Cái	2	
		Tủ sấy	Cái	1	

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Chủng loại, máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính (cái, bộ)	Số lượng tối đa máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho một cơ quan, tổ chức, đơn vị	Ghi chú
		Tủ hút khí độc	Cái	1	
		Máy virotex	Cái	1	
		Cân phân tích	Cái	1	
		Máy luân nhiệt PCR	Cái	2	
		Máy đo độ PH	Cái	1	
		Máy phá mẫu (Máy ủ mẫu)	Cái	1	
		Máy ly tâm	Cái	2	
		Nồi hấp tiệt trùng	Cái	1	
		Kính hiển vi	Cái	1	
		Micropipette	Cái	2	
		Máy rửa đĩa tự động	Cái	1	
		Máy lọc đĩa tự động	Cái	1	
		Máy đồng thể phá mẫu	Cái	1	
		Máy trộn mẫu (Máy lắc 3 chiều)	Cái	1	
		Bộ điều khiển nhiệt ẩm, nóng	Bộ	1	
		Buồng điện di	Cái	2	
		Máy bộ đàm	Cái	3	
		Bàn đọc UV	Cái	1	
		Tủ lạnh hai ngăn loại đứng	Cái	1	
		Máy quang phổ	Cái	1	
		Thiết bị phân tích BOD	Bộ	1	
		Bộ phá mẫu COD	Cái	1	
		Hệ thống Ăng ten thu, phát sóng (trạm bờ)	Cái	1	
		Máy định vị cầm tay	Cái	1	
		Máy đo DO cầm tay	Cái	3	

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Chủng loại, máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính (cái, bộ)	Số lượng tối đa máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho một cơ quan, tổ chức, đơn vị	Ghi chú
		Tủ lạnh (âm sâu)	Cái	1	
		Máy đo chất lượng nước cầm tay	Cái	1	
		Máy định vị GPS	Cái	2	
		Máy HF tầm xa	Cái	92	
12	Chi cục thủy lợi (trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)	Máy đo độ mặn	Cái	4	
		Máy đo độ sâu	Cái	3	
		Máy in	Cái	2	
		Máy Scans	Cái	2	
		Máy thủy bình	Cái	1	
		Máy định vị GPS	Cái	2	
13	Trung tâm Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)	Giá nhảy cho lợn đực	Cái	1	
		Máy đo mật độ tinh trùng	Cái	1	
		Tủ bảo quản tinh	Cái	1	
		Tủ thanh trùng	Cái	1	
		Thiết bị chia mẫu dạng nón	Cái	1	
		Cân phân tích	Cái	1	
		Máy tách chắt lép	Cái	1	
		Máy xay nghiền mẫu	Cái	1	
		Bàn đèn UV và hệ thống chụp ảnh gel	Cái	1	
		Máy cân và đếm 1000 hạt	Cái	1	
		Máy đo màu	Cái	1	
		Máy lắc tròn	Cái	1	
		Máy lắc ủ nhiệt khô	Cái	1	
		Máy li tâm lạnh	Cái	1	

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Chủng loại, máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính (cái, bộ)	Số lượng tối đa máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho một cơ quan, tổ chức, đơn vị	Ghi chú
		Tủ hút ESCO	Cái	1	
14	Ban Quản lý cảng cá (trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)	Máy bơm các loại	Cái	52	
		Máy thổi khí cho hệ thống xử lý nước thải	Cái	6	
		Máy khuấy cho cho hệ thống xử lý nước thải	Cái	3	
		Màng lọc hệ thống lọc nước sạch RO	Cái	8	
		Vỏ màng lọc hệ thống lọc nước sạch RO	Cái	4	
		Bồn lọc đa năng hệ thống lọc nước sạch RO	Cái	4	
		Máy liên lạc tầm xa, bộ đàm	Cái	3	
15	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn (trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)	Máy bơm tích hợp biến tần điều khiển Remote.	Cái	4	
		Máy bơm ly tâm trục ngang các loại, Q: $\leq 150\text{m}^3/\text{h}$.	Cái	44	
		Máy bơm ly tâm trục ngang các loại, Q: $>350\text{m}^3/\text{h}$	Cái	4	
		Máy phát điện	Cái	2	
		Bộ biến tần các loại, 3 pha, 3 chế độ chạy.	Bộ	27	
		Bơm năng lượng mặt trời	Cái	24	
		Bơm định lượng	Cái	140	
		Đồng hồ đo lưu lượng bằng cảm ứng $D \leq 250$	Cái	1	
		Máy đo độ đục cầm tay	Cái	15	

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Chủng loại, máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính (cái, bộ)	Số lượng tối đa máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho một cơ quan, tổ chức, đơn vị	Ghi chú
		Màng lọc mặn RO	Cái	20	
		Vỏ màng lọc mặn RO	Cái	20	
		Máy đo độ mặn	Cái	15	
		Máy quang phổ phân tích nước	Cái	1	
		Máy chuẩn bị mẫu phân tích có nhiệt độ, thời gian	Cái	1	
		Máy đo pH cầm tay	Cái	3	
		Cân điện tử phân tích	Cái	1	
		Tủ bảo quản mẫu	Cái	1	
		Máy khuấy từ gia nhiệt	Cái	1	
		Tủ cấy vi sinh	Cái	1	
		Tủ hút khí độc	Cái	1	
		Máy cất nước	Cái	1	
		Máy đo pH để bàn	Cái	1	
		Tủ lạnh trữ mẫu	Cái	1	
		Bình chuẩn dung tích các loại	Cái	16	
		Nồi hấp tiệt trùng	Cái	1	
17	Trung tâm khuyến nông (trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)	Máy đo pH	Cái	4	
		Máy đo độ mặn	Cái	4	
18	Chi cục chăn nuôi và	Bàn đọc UV các loại	Cái	2	

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Chủng loại, máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính (cái, bộ)	Số lượng tối đa máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho một cơ quan, tổ chức, đơn vị	Ghi chú
	thú y (trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)	Bể điều nhiệt	Cái	1	
		Cân phân tích các loại	Cái	2	
		Hệ thống thiết bị điện di	Cái	2	
		Kính hiển vi các loại	Cái	3	
		Máy ủ mẫu các loại	Cái	3	
		Máy cất nước 2 lần các loại	Cái	3	
		Máy đọc Elisa	Cái	1	
		Máy đồng nhất mẫu	Cái	1	
		Máy hút mẫu định lượng	Cái	1	
		Máy lắc siêu âm	Cái	1	
		Máy lắc vòng	Cái	1	
		Máy li tâm các loại	Cái	7	
		Máy luân nhiệt PCR các loại	Cái	3	
		Máy rửa Elisa	Cái	1	
		Máy rửa bằng sóng siêu âm	Cái	1	
		Máy ủ lắc Elisa	Cái	1	
		Máy ủ mẫu các loại	Cái	3	
		Micropipette các loại	Cái	17	
		Nồi hấp tiệt trùng các loại	Cái	3	

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Chủng loại, máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính (cái, bộ)	Số lượng tối đa máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho một cơ quan, tổ chức, đơn vị	Ghi chú
		Thiết bị nghiền tế bào	Cái	1	
		Tủ ẩm các loại	Cái	3	
		Tủ cấy vi sinh các loại	Cái	2	
		Tủ hút khí độc các loại	Cái	3	
		Tủ sấy dụng cụ các loại	Cái	2	
		Đầu dò theo dõi nhiệt độ tủ lạnh, tủ đông các loại	Cái	8	
		Bộ máy siêu âm	Bộ	1	
19	Cơ sở Cai nghiệm ma túy (trực thuộc Sở Lao động thương binh và xã hội)	Máy đo điện tim	Cái	1	
		Máy siêu âm	Cái	1	
		Camera	Cái	3	
		Máy quay phim	Cái	1	
		Máy bộ đàm	Cái	40	
20	Trung tâm tư vấn kiểm định xây dựng (trực thuộc Sở Xây dựng)	Máy khoan địa chất	Cái	1	
		Máy cắt phẳng điều khiển kỹ thuật số gia tải bằng khí nén	Cái	1	
		Thiết bị thí nghiệm nén cốt kết	Cái	1	
		Máy in màu A0	Cái	1	
		Búa bật nảy	Cái	2	
		Cân điện tử các loại	Cái	3	
		Máy kéo thép	Cái	1	
		Máy siêu âm cầm tay	Cái	1	

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Chủng loại, máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính (cái, bộ)	Số lượng tối đa máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho một cơ quan, tổ chức, đơn vị	Ghi chú
		Phụ kiện thí nghiệm môđum đàn hồi	Cái	1	
		Tủ sấy nhiệt độ, kỹ thuật số có quạt	Cái	1	
		Bơm hút chân không	Cái	1	
		Máy cất nước	Cái	1	
		Máy mài mòn có hiển thị số	Cái	1	
		Bộ sàng cát D200mm theo tiêu chuẩn AASHTO	Bộ	1	
		Bộ sàng đá D300mm theo tiêu chuẩn	Bộ	1	
		Máy cưa cắt mẫu bê tông, đá	Cái	1	
		Máy nén bê tông, 2000KN	Cái	1	
		Bàn rung mẫu bê tông	Cái	1	
		Súng bật nẩy bê tông	Cái	1	
		Máy siêu âm bê tông	Cái	1	
		Máy khoan lấy mẫu bê tông	Cái	1	
		Máy thử thấm bê tông	Cái	1	
		Máy trộn vữa tiêu chuẩn	Cái	1	
		Bàn giã vữa tay quay	Cái	1	
		Máy nén / uốn xi măng 25KN	Cái	1	
		Thiết bị đầm mẫu đất tự động	Cái	1	
		Cối chày Proctor các loại	Cái	4	

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Chủng loại, máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính (cái, bộ)	Số lượng tối đa máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho một cơ quan, tổ chức, đơn vị	Ghi chú
		Thiết bị casagrande	Cái	1	
		Máy nén CBR	Cái	1	
		Khuôn CBR	Cái	1	
		Cần Benkelman	Cái	1	
		Thước thẳng 3m	Cái	1	
		Máy định vị cốt thép model Scanlog trong bê tông màn hình cảm ứng	Cái	1	
		Máy đo ăn mòn cốt thép trong bê tông	Cái	1	
		Máy li tâm xác định hàm lượng nhựa	Cái	1	
		Thiết bị thử độ kim lún	Cái	1	
		Máy đo độ kéo nhựa có chế độ làm lạnh	Cái	1	
		Thiết bị thí nghiệm độ bắt lửa	Cái	1	
		Lò nung 1200°C	Cái	1	
		Máy toàn đạc điện tử	Cái	1	
21	Trung tâm Văn hóa tỉnh (trực thuộc Sở Văn hóa, thể thao và du lịch)	Hệ thống âm thanh	Bộ	1	
		Hệ thống thiết bị ánh sáng	Bộ	1	
		Màn hình Led P3 (60 m ²)	Cái	1	
		Đàn và các phụ kiện đi kèm:			
		+Đàn:Midi Keyboard (workstation)	Cái	1	

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Chủng loại, máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính (cái, bộ)	Số lượng tối đa máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho một cơ quan, tổ chức, đơn vị	Ghi chú
		+Đàn Organ	Cái	1	
		+Âm ly đàn Organ	Cái	1	
		+AudioInterface (ghi âm và xuất các nguồn phát âm thanh)	Cái	1	
		+Hộp tiếng samples (lưu trữ âm thanh các nhạc cụ trên thế giới, hiệu ứng âm thanh)	Bộ	1	
		+Laptop (biên tập âm thanh, bản phối)	Cái	1	
		Ốnh kính (Lens) của máy chụp ảnh Kỹ thuật số	Cái	2	
		Máy quay phim Kỹ thuật số	Cái	2	
		Máy tính để bàn phục vụ thiết kế đồ họa vi tính	Cái	2	
		Trống hội (gồm trống, dùi và giá đỡ)	Bộ	2	
22	Trung tâm phát hành phim và chiếu bóng (trực thuộc sở Văn hóa, thể thao và du lịch)	Máy chiếu kỹ thuật số 3D	Cái	1	
		Máy chiếu kỹ thuật số	Cái	1	Phục vụ công tác chiếu phim lưu động
		Bộ âm ly	Bộ	1	
23	Trung tâm huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao (trực thuộc sở Văn hóa, thể thao và du lịch)	Máy lau sàn	Cái	1	
		Xe cắt cỏ	Cái	1	
		Bộ đàm (8 máy con)	Bộ	1	
24	Ban Quản lý dự án phát triển hạ tầng các khu	Máy thổi khí loại lớn	Cái	7	

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Chủng loại, máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính (cái, bộ)	Số lượng tối đa máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho một cơ quan, tổ chức, đơn vị	Ghi chú
	công nghiệp tỉnh Bến Tre (trực thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp)	Máy phát điện	Cái	3	
		Máy toàn đạc điện tử	Cái	1	
		Máy thủy chuẩn	Cái	3	
		Súng bắn bê tông	Cái	1	
		Máy cắt cỏ	Cái	9	
		Máy bơm	Cái	9	
		Panme điện tử	Cái	1	
		Thước cặp điện tử	Cái	1	
		Máy đo trắc địa	Cái	1	
		Bộ máy đo điện trở tiếp đất	Bộ	1	
		Máy định vị cầm tay	Cái	2	
		Máy đo khoảng cách	Cái	1	
		Máy cắt bê tông	Cái	1	
		Cụm tời máy nạo vét hệ thống cống ngầm thoát nước đô thị	Cái	1	
		Máy tia vạch chuẩn	Cái	1	
		Máy đục bê tông	Cái	1	
		Máy trộn bê tông	Cái	2	

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Chủng loại, máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính (cái, bộ)	Số lượng tối đa máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho một cơ quan, tổ chức, đơn vị	Ghi chú
		Flycame thiết bị bay và ghi hình	Cái	1	
		Máy khoan	Cái	1	
		Bộ biến tần (công suất $\leq 55\text{KW}$)	Bộ	4	
		Máy đầm cọc	Cái	1	
		Máy đầm dùi	Cái	1	
		Máy xịt thuốc	Cái	2	
		Bơm chìm các loại công suất nhỏ ($\leq 5,5\text{ kW}$)	Cái	33	
		Bơm cấp nước	Cái	2	
		Máy hút ẩm loại tự động	Cái	2	
		Cân phân tích điện tử 210g	Cái	2	
		Tủ sấy đối lưu nhiệt	Cái	2	
		Hệ thống đo BOD 6 chỗ	Bộ	2	
		Tủ mát lưu mẫu BOD	Cái	2	
		Thiết bị xác định COD	Cái	2	
		Thiết bị đo lưu lượng	Cái	2	
		Thiết bị lấy mẫu nước	Cái	2	
		Kính hiển vi 1000 lần	Cái	2	

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Chủng loại, máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính (cái, bộ)	Số lượng tối đa máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho một cơ quan, tổ chức, đơn vị	Ghi chú
		Máy quang phổ	Cái	1	
		Bơm li tâm	Cái	2	
		Hệ thống điều chế Clo, điều tiết chân không	Bộ	2	
		Bơm định lượng hóa chất các loại	Cái	21	
		Thiết bị hiển thị pH (gồm bộ hiển thị + cảm biến)	Cái	2	
		Máy khuấy hóa chất	Cái	15	
		Máy thổi khí loại nhỏ	Cái	9	
		Bơm chìm các loại công suất lớn(> 5,5 kW)	Cái	8	
		Bộ đo COD-ORP	Bộ	1	
		Motor khuấy keo tụ	Cái	2	
		Motor khuấy tạo bông	Cái	2	
		Bộ đầu dò pH-ORP	Bộ	1	
		Motor gạt bùn	Cái	6	
		Bơm chìm bơm bùn	Cái	8	
		Bộ đầu dò DO	Bộ	1	
		Bơm lọc	Cái	4	
		Bồn lọc áp lực	Cái	3	

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Chủng loại, máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính (cái, bộ)	Số lượng tối đa máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho một cơ quan, tổ chức, đơn vị	Ghi chú
		Máy ép bùn	Cái	2	
		Bơm rửa băng tải	Cái	1	
		Máy nén khí	Cái	1	
		Bộ lọc chân không	Bộ	1	
		Bộ biến tần (công suất > 55KW)	Bộ	1	
25	Chi cục Văn thư lưu trữ (trực thuộc Sở Nội vụ)	Kệ bảo quản tài liệu lưu trữ	Cái	74	
26	Chi cục Quản lý thị trường (trực thuộc Sở Công thương)	Máy chụp ảnh kết hợp quay phim	Cái	8	
		Máy bộ đàm	Cái	6	
		Ống nhôm	Cái	6	
		Hệ thống Camera	Cái	1	
		Tủ lạnh 2 ngăn	Cái	1	
		Cân điện tử các loại	Cái	6	
		Máy đo chỉ số Octane	Cái	1	
		Test, kist thử nhanh thực phẩm	Cái	6	
27	Sở Giáo dục và đào tạo (văn phòng sở)	Máy in siêu tốc	Cái	6	
		Máy in khổ A3 tốc độ cao	Cái	2	
		Máy in khổ A4 tốc độ cao	Cái	3	
		Máy in Laser màu tốc độ cao	Cái	1	

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Chủng loại, máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính (cái, bộ)	Số lượng tối đa máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho một cơ quan, tổ chức, đơn vị	Ghi chú
		Máy Scan tốc độ cao	Cái	6	
		Laptop cấu hình cao	Cái	3	
		Máy in bằng tốt nghiệp	Cái	2	
		Máy photocopy siêu tốc	Cái	2	
IV	Khối Y tế	Về số lượng, chủng loại máy móc thiết bị chuyên dùng thực hiện theo quy định của Bộ Y tế			
V	Các cơ sở giáo dục công lập	Về số lượng, chủng loại máy móc thiết bị chuyên dùng thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo			
VI	Các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp	Về số lượng, chủng loại máy móc thiết bị chuyên dùng thực hiện theo quy định của Bộ Lao động thương binh và xã hội			

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Cao Văn Trọng